

Họ tên:.....	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I
Lớp: Trường TH Lê Văn Tám	Năm học: 2014-2015
	Môn: TOÁN LỚP 4
	Thời gian: 40 phút

Điểm

I/ Phần trắc nghiệm: (5 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái có câu trả lời đúng nhất:

Bài 1: (1 điểm) Số 85201890 được đọc là:

- a. Tám trăm năm mươi hai triệu không trăm mười tám nghìn chín mươi
- b. Tám mươi lăm triệu hai trăm linh một nghìn tám trăm chín mươi
- c. Tám triệu năm trăm hai không một nghìn tám trăm chín mươi
- d. Tám nghìn năm trăm hai mươi triệu một nghìn tám trăm chín mươi

Bài 2: (1 điểm) Số chia hết cho cả 2 ; 3 và 5 là số:

- a. 75
- b. 250
- c. 120
- d. 195

Bài 3: (1 điểm) Số thích hợp điền vào ô trống để $574\square86 > 574886$ là:

- a. 0
- b. 7
- c. 8
- d. 9

Bài 4: (1 điểm) Số thích hợp điền vào ô trống để $12\text{m}^2 3\text{dm}^2 = \square\text{dm}^2$ là:

- a. 123
- b. 1203
- c. 1230
- d. 12003

Bài 5: (1 điểm) Số thích hợp điền vào ô trống để 1 tấn = $\square$ kg là:

- a. 100
- b. 1000
- c. 10000
- d. 10

B- Phần tự luận : (5 điểm)

Bài 1: (1 điểm) Đặt tính rồi tính:

a. $9876402 + 1285694$

b. $37200 : 120$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

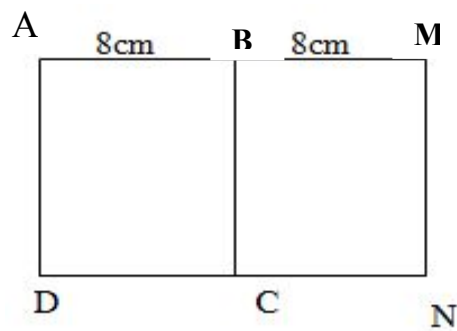
.....

.....

.....

.....

Bài 2: (2 điểm) Cho hình vẽ:



Biết ABCD và BMNC là các hình vuông có cạnh 8 cm. Viết tiếp vào chỗ trống:

- a) Đoạn thẳng AM vuông góc với các đoạn thẳng.....
- b) Diện tích hình chữ nhật AMND.....

Bài 3: (2 điểm) Một đội công nhân sửa đường có 45 người, trong ngày đầu đã sửa được 1081m đường, ngày thứ hai sửa được 1169m đường. Hỏi trung bình trong 1 ngày, mỗi người công nhân đó đã sửa được bao nhiêu mét đường?

Đáp án đề kiểm tra định kì cuối học kì 1 môn Toán lớp 4

A- Phần trắc nghiệm : 5 điểm

- Mỗi câu đúng 1 điểm:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5
b	c	d	b	b

B- Phần tự luận : 5 điểm

Bài 1: (1 điểm) Đặt phép tính và tính, mỗi đáp án đúng 0,5 điểm

a. 11162096 b. 310

Bài 2: (2 điểm)

a/ Đoạn thẳng AM vuông góc với các đoạn thẳng: AD; BC; MN (1 điểm)

b/ (1 điểm) HS có thể làm 1 trong 2 cách sau:

Cách 1: Diện tích mỗi hình vuông ABCD; BMNC

$$8 \times 8 = 64 \text{ (cm}^2\text{) (0,5 điểm)}$$

Diện tích hình chữ nhật AMND (bằng tổng diện tích hai hình vuông) là:

$$64 \times 2 = 128 \text{ (cm}^2\text{) (0,5 điểm)}$$

Đáp số 128cm²

Hoặc theo cách 2:

Hình chữ nhật AMND có chiều dài (bằng 2 cạnh hình vuông) là:

$$8 + 8 = 16 \text{ (cm) (0,5 điểm)}$$

Hình chữ nhật AMND có chiều rộng bằng độ dài cạnh hình vuông là: 8 cm

Diện tích hình chữ nhật AMND là: $16 \times 8 = 128 \text{ (cm}^2\text{) (0,5 điểm)}$

Đáp số 128 cm²

Bài 3: (2 điểm) HS có thể làm 1 trong 2 cách sau:

Bài giải

Cách 1: Cả hai ngày đội công nhân đó sửa được số mét đường là:

$$1081 + 1169 = 2250 \text{ (m)}$$

Trung bình trong 1 ngày, đội đó sửa được số mét đường là:

$$2250 : 2 = 1125 \text{ (m)}$$

Trung bình 1 ngày, mỗi người công nhân sửa được số mét đường là:

$$1125 : 45 = 25 \text{ (m)}$$

Đáp số: 25 mét đường

Cách 2: Cả hai ngày đội công nhân đó sửa được số mét đường là:

$$1081 + 1169 = 2250 \text{ (m)}$$

Trung bình trong 2 ngày, mỗi người công nhân đó sửa được số mét đường là:

$$2250 : 45 = 50 \text{ (m)}$$

Trung bình 1 ngày, mỗi người công nhân sửa được số mét đường là:

$$50 : 2 = 25 \text{ (m)}$$

Đáp số: 25 mét đường